

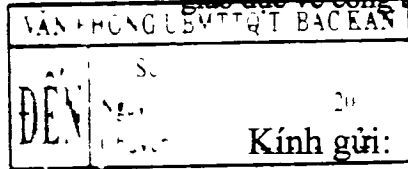
ỦY BAN TRUNG ƯƠNG  
MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM  
**BAN THƯỜNG TRỰC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 815/MTTW-BTT

Hà Nội, ngày 17 tháng 4 năm 2020

V/v định hướng thực hiện truyền thông,  
giáo dục về công tác dân số năm 2020



**Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam  
các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương**

Căn cứ Chương trình phối hợp số 09/CTPH-TCDS, ngày 9/7/2016 giữa Tổng cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình, Bộ Y tế và Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thực hiện công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình giai đoạn 2016 – 2020; Thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới, Nghị quyết số 137/NQ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW và Chiến lược Dân số Việt Nam đến năm 2030, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đề nghị Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đẩy mạnh các hoạt động truyền thông, giáo dục về công tác dân số năm 2020 với trọng tâm duy trì ổn định về quy mô, cơ cấu, phân bố, đặc biệt là chất lượng dân số; giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh, tận dụng cơ cấu dân số vàng, thích ứng với già hóa dân số, phân bố dân số hợp lý và nâng cao chất lượng dân số, góp phần hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch về dân số năm 2020.

*(Xin gửi kèm nội dung định hướng thực hiện truyền thông, giáo dục về công tác dân số năm 2020 do Tổng cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình cung cấp).*

Trân trọng cảm ơn.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Chủ tịch Trần Thanh Mẫn (để b/c),
- Phó Chủ tịch - TTK Hữu A Lệnh (để b/c),
- Các đồng chí Phó Chủ tịch,
- Các ban, đơn vị cơ quan,
- Lưu VP, BTG.

TM. BAN THƯỜNG TRỰC  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Phùng Khánh Tài**

## **Nội dung**

### **Định hướng thực hiện truyền thông, giáo dục về công tác dân số năm 2020** (Kèm theo công văn số: 109/TCDS-TTGD ngày 28 tháng 02 năm 2020)

#### **I. Căn cứ thực hiện**

Căn cứ Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới;

Căn cứ Nghị quyết số 137/NQ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 về công tác dân số trong tình hình mới;

Căn cứ Quyết định số 1679/QĐ-TTg ngày 22/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược Dân số Việt Nam đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 23/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Đề án “Kiểm soát Mất cân bằng giới tính khi sinh giai đoạn 2017-2025” và Chỉ thị số 04/CT-BYT ngày 15/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc tăng cường giải quyết tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh;

Căn cứ Quyết định số 2348/QĐ-TTg ngày 05/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Xây dựng và phát triển mạng lưới y tế cơ sở trong tình hình mới”;

Căn cứ Quyết định số 7539/QĐ-BYT ngày 28/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc phê duyệt “Chương trình hành động truyền thông chuyên đổi hành vi về Dân số và Phát triển giai đoạn 2016-2020”;

Căn cứ Quyết định số 7618/QĐ-BYT ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc phê duyệt Đề án “Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi giai đoạn 2017-2025”;

Căn cứ Quyết định số 906/QĐ-BYT ngày 15/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế ký ban hành Đề án “Tăng cường tư vấn và cung cấp dịch vụ DS-KHHGĐ cho vị thành niên và thanh niên (VTV/TN) giai đoạn 2016-2020”.

Căn cứ Quyết định số 718/QĐ-BYT ngày 25/02/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế phê duyệt Đề án tiếp tục đẩy mạnh, mở rộng xã hội hóa cung cấp PTTT, hàng hóa và dịch vụ KHHGĐ/SKSS đến năm 2030

Căn cứ Công văn số 626/BYT-TCDS ngày 13/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc thực hiện kế hoạch công tác dân số năm 2020 gửi Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

## **II. Mục tiêu**

Tuyên truyền tạo sự thống nhất nhận thức của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân, tạo sự đồng thuận cao trong toàn xã hội để thực hiện các mục tiêu của Chiến lược Dân số Việt Nam đến năm 2030: Duy trì vững chắc mức sinh thay thế; đưa tỉ số giới tính khi sinh về mức cân bằng tự nhiên; tận dụng hiệu quả cơ cấu dân số vàng; thích ứng với già hóa dân số; phân bố dân số hợp lý và nâng cao chất lượng dân số, góp phần phát triển đất nước nhanh, bền vững.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động, huy động cộng đồng và truyền thông chuyên đổi hành vi về dân số và phát triển trong tình hình mới nhằm chuyển đổi nhận thức, thái độ, hành vi của các nhóm đối tượng, góp phần hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2020.

## **III. Đối tượng**

**1. Đối tượng tuyên truyền vận động gồm:** Lãnh đạo Đảng, chính quyền, các nhà hoạch định chính sách, các nhà quản lý các cấp.

**2. Đối tượng truyền thông chuyên đổi hành vi gồm:** Phụ nữ, nam giới và các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ; bà mẹ mang thai, bà mẹ mới sinh; vị thành niên và thanh niên; người cao tuổi; người cung cấp dịch vụ y tế; phụ nữ và nam giới thuộc nhóm dân di cư, dân tộc thiểu số, người khuyết tật...

**3. Đối tượng huy động cộng đồng gồm:** Các tổ chức chính trị - xã hội, những người có uy tín trong cộng đồng, dòng họ, gia đình, trưởng tộc, già làng, trưởng bản, chức sắc tôn giáo; các tổ chức phi chính phủ, những người nổi tiếng trong các lĩnh vực xã hội, văn hóa nghệ thuật, thể dục thể thao, các doanh nghiệp trong và ngoài nước...

## **IV. Nội dung truyền thông**

Các hoạt động truyền thông năm 2020 tập trung vào tuyên truyền về quy mô, cơ cấu, phân bố và chất lượng dân số trong mối quan hệ hữu cơ với phát triển kinh tế - xã hội; duy trì mức sinh thay thế, giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh, tận dụng cơ cấu dân số vàng, thích ứng với già hóa dân số, phân bố dân số hợp lý và nâng cao chất lượng dân số.

### **1. Quy mô dân số**

Xây dựng nội dung, hình thức tuyên truyền, vận động phù hợp với thực trạng mức sinh của từng địa phương theo hướng: Đối với tỉnh chưa đạt mức sinh thay thế: tiếp tục tuyên truyền các nội dung, thông điệp để giảm sinh nhằm đạt mức sinh thay thế bình quân trong toàn tỉnh; truyền thông về lợi ích của KHHGD, quy mô gia đình nhỏ, không đẻ sớm, không đẻ dày. Đối với những tỉnh đã đạt mức sinh thay thế hoặc dưới mức sinh thay thế: tuyên truyền các nội

dung, thông điệp để mỗi cặp vợ chồng sinh đủ hai con, duy trì khoảng cách giữa các lần sinh, ổn định mức sinh...

Tuyên truyền về sự cần thiết cung ứng đầy đủ các phương tiện tránh thai, đảm bảo an ninh hàng hóa các phương tiện tránh thai; không để tình trạng nơi thừa, nơi thiếu, ảnh hưởng đến công tác KHHGD. Tiếp tục tuyên truyền về sự thuận tiện của việc mua và sử dụng các phương tiện tránh thai thông qua tiếp thị xã hội, xã hội hóa cung cấp PTTT, hàng hóa và dịch vụ KHHGD/SKSS...

## **2. Cơ cấu dân số**

### **2.1. Giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh**

Truyền thông về thực trạng tỷ số giới tính khi sinh tại địa phương, nguyên nhân, hệ lụy và giải pháp thông qua việc tuyên truyền về Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 23/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án Kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh giai đoạn 2016-2025; Chỉ thị số 04/CT-BYT ngày 15/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc tăng cường giải quyết tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh. Đẩy mạnh công tác truyền thông, giáo dục về các quy định của pháp luật về nghiêm cấm lựa chọn giới tính thai nhi. Chú trọng tuyên truyền, phổ biến các Luật Bình đẳng giới, Luật Phòng, chống bạo lực gia đình; Luật Hôn nhân và Gia đình, nêu cao vai trò của phụ nữ trong xã hội hiện nay.

Đẩy mạnh truyền thông, giáo dục nâng cao nhận thức, chuyển đổi hành vi về bình đẳng giới, không lựa chọn giới tính, nêu cao vai trò của phụ nữ trong gia đình và xã hội. Chú trọng truyền thông tạo dư luận xã hội phê phán các hành vi lựa chọn giới tính thai nhi và ủng hộ người phát hiện các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực này

Tuyên truyền nâng cao đạo đức nghề nghiệp, ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ y tế, chấm dứt tình trạng lạm dụng khoa học công nghệ để lựa chọn giới tính thai nhi dưới mọi hình thức.

### **2.2. Tận dụng hiệu quả cơ cấu dân số vàng, lồng ghép biến dân số vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội**

Cần tập trung tuyên truyền về các giải pháp phát huy lợi thế của cơ cấu dân số vàng: Tiếp tục duy trì vững chắc mức sinh thay thế nhằm phát huy lợi thế giai đoạn cơ cấu dân số vàng, qua đó tăng cơ hội việc làm, nhất là những việc làm tạo giá trị gia tăng, đa dạng hóa ngành nghề ở nông thôn; nâng cao chất lượng đào tạo nghề, đào tạo theo nhu cầu thị trường lao động. Xây dựng và hoàn thiện hệ thống các chính sách sử dụng lao động, lấy hiệu quả làm việc là tiêu chí ưu tiên hàng đầu trong sử dụng và đãi ngộ lao động.

Tuyên truyền và cung cấp thông tin, số liệu, nội dung, phương pháp, quy trình lồng ghép các biến số về dân số trong phát triển tới các cấp ủy Đảng, chính quyền, tổ chức chính trị - xã hội để nâng cao nhận thức, hiểu biết về lợi ích của lồng ghép dân số trong phát triển, về ý nghĩa quan trọng của các yếu tố dân số đối với phát triển, về hiệu quả của các chính sách, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội nếu được lồng ghép các yếu tố dân số.

### **2.3. Thích ứng với già hóa dân số và đẩy mạnh chăm sóc sức khỏe người cao tuổi**

Thực hiện tốt công tác truyền thông, giáo dục để mọi người dân nhận thức được già hóa dân số vừa là kết quả của phát triển kinh tế - xã hội trong thời gian qua vừa là thách thức đối với phát triển kinh tế - xã hội trong thời gian tới. Tuyên truyền về các chính sách, pháp luật về bảo vệ, chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi (NCT); khuyến khích NCT tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội. Tích cực, chủ động xây dựng môi trường thân thiện với NCT nhằm thích ứng với một xã hội già hóa dân số, đáp ứng tốt nhất nhu cầu chăm sóc sức khỏe, nâng cao chất lượng cuộc sống của NCT. Tuyên truyền về các vấn đề như NCT cần được quản lý sức khỏe, được khám, chữa bệnh, được chăm sóc tại gia đình, cộng đồng, cơ sở chăm sóc tập trung.

Tuyên truyền vận động, tạo phong trào cho người dân nói chung và NCT nói riêng về việc thường xuyên luyện tập thể dục, thể thao, có lối sống lành mạnh, chế độ dinh dưỡng hợp lý, nâng cao kỹ năng tự chăm sóc và dự phòng rủi ro bệnh tật của người cao tuổi. Tổ chức các cuộc thi thể dục, thể thao quần chúng, lời cuốn đông đảo các tầng lớp nhân dân ở mọi lứa tuổi tham gia. Chú trọng nêu gương những cá nhân, gia đình điển hình trong việc chăm sóc, phụng dưỡng NCT.

### **3. Phân bố dân số hợp lý**

Tuyên truyền rộng rãi để mọi người hiểu được quyền và nghĩa vụ của người di cư, phát huy các yếu tố tích cực của quá trình di cư, đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội của cả nơi đi và nơi đến, góp phần chăm sóc và nâng cao chất lượng dân số, nhất là vùng nhập cư.

### **4. Nâng cao chất lượng dân số**

Tập trung tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng, hiệu quả của việc thực hiện các dịch vụ nâng cao chất lượng dân số:

Tuyên truyền, vận động mọi thanh niên trước khi kết hôn nên đi tư vấn và khám sức khỏe trước hôn nhân, trước hết là các đôi tương có hành vi nguy cơ cao. Nâng cao nhận thức về tác hại, hệ lụy, thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về cấm tảo hôn, kết hôn cận huyết thống.

Đẩy mạnh tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, hiệu quả và tầm quan trọng của việc thực hiện tầm soát, chẩn đoán, điều trị sớm một số bệnh, tật trước sinh và sơ sinh, qua đó vận động người dân tự nguyện tham gia.

Nâng cao nhận thức về tác hại, hệ lụy của tảo hôn, kết hôn cận huyết thống; thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về cấm tảo hôn, kết hôn cận huyết thống, đặc biệt ở vùng sâu vùng xa, vùng có đông đồng bào dân tộc thiểu số.

Cung cấp các kiến thức về sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục để phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ hiểu biết và phòng tránh thai an toàn; tránh các bệnh lây truyền qua đường tình dục; chăm sóc thai nhi tốt để sinh con khỏe mạnh và đẩy mạnh truyền thông để đảm bảo VTV/TN, công nhân các khu công nghiệp tiếp cận tốt hơn các dịch vụ chăm sóc SKSS/SKTD/KHHGD góp phần giảm tình trạng mang thai ngoài ý muốn và nâng cao chất lượng dân số.

Truyền thông vận động, tạo phong trào mọi người dân thường xuyên luyện tập thể dục, thể thao, có lối sống lành mạnh, chế độ dinh dưỡng hợp lý. Tổ chức các cuộc thi thể dục, thể thao quần chúng, lời cuốn đông đảo các tầng lớp nhân dân ở mọi lứa tuổi tham gia. Chú trọng nêu gương những cá nhân, gia đình điển hình.

### **5. Đổi mới công tác truyền thông, vận động về dân số**

Đổi mới nội dung, phương thức truyền thông, vận động về dân số và phát triển. Duy trì và nhân rộng các mô hình truyền thông có hiệu quả và xây dựng các mô hình truyền thông về dân số và phát triển phù hợp với tình hình mới. Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động truyền thông cho VTN/TN, người chưa kết hôn, các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ, NCT và các nhóm dân số đặc thù. Ưu tiên truyền thông tại vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, vùng mức sinh thấp, vùng có tỷ số giới tính khi sinh cao. Lựa chọn nội dung và hình thức truyền thông về dân số và phát triển phù hợp với người dân sống ở đô thị, nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số...

Chủ động cung cấp thông tin cho các cấp lãnh đạo, phối hợp với Ban Tuyên giáo Trung ương và bộ, ngành, địa phương chỉ đạo các cơ quan báo chí đưa nội dung dân số và phát triển là một trong những nội dung thường xuyên, liên tục được truyền tải trên các phương tiện thông tin đại chúng tạo sức lan tỏa sâu rộng trong toàn xã hội.

Nâng cao năng lực, kỹ năng cho đội ngũ làm công tác truyền thông về các nội dung dân số và phát triển. Nâng cao chất lượng, hiệu quả tuyên truyền thông qua đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên và cộng tác viên dân số y tế.

Mở rộng toàn diện nội dung truyền thông, giáo dục cá về quy mô, cơ cấu, phân bố và nâng cao chất lượng dân số trong mối quan hệ hữu cơ với phát triển

kinh tế - xã hội; duy trì mức sinh thay thế, giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh, tận dụng lợi thế dân số vàng, thích ứng với già hóa dân số, phân bố dân số hợp lý và nâng cao chất lượng dân số.

Xây dựng, ban hành và thực hiện kế hoạch rà soát, sửa đổi chương trình, nội dung, phương pháp, đa dạng các loại hình giáo dục dân số, sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, giới, bình đẳng giới cho học sinh, sinh viên, nhất là giáo dục phổ thông, bảo đảm hình thành kiến thức và kỹ năng đúng đắn có hệ thống cho thế hệ trẻ. Tổ chức các hoạt động ngoại khóa, giáo dục đồng đẳng về dân số và phát triển cho thanh niên, người lao động tại các khu kinh tế, khu công nghiệp, khu chế xuất và khu dân cư nơi tập trung đông thanh niên.

Vận động và phát huy vai trò của các chức sắc tôn giáo, già làng, trưởng bản, người có uy tín trong cộng đồng tham gia tuyên truyền; lồng ghép nội dung dân số và phát triển vào các sinh hoạt cộng đồng, lễ hội văn hóa, hương ước, quy ước của cộng đồng, tiêu chuẩn thôn, bản, tổ dân phố văn hóa, gia đình văn hóa.

Đẩy mạnh truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng ở trung ương, địa phương; phát huy thế mạnh của mạng lưới cộng tác viên dân số, tuyên truyền viên của các ngành, cán bộ y tế tại cơ sở cung cấp dịch vụ.

Xây dựng, thường xuyên đổi mới thông điệp truyền thông phù hợp với thực trạng các vấn đề dân số và đặc điểm văn hóa của từng vùng, từng đối tượng trên cơ sở đề cao tính công bằng trong tiếp cận dịch vụ, thực hiện bình đẳng giới. Khai thác có hiệu quả lợi thế của công nghệ thông tin và các loại hình truyền thông hiện đại khác.

Huy động các nguồn lực, xã hội hóa công tác truyền thông, vận động và phát huy vai trò của người có uy tín trong cộng đồng về dân số và phát triển; chủ động cung cấp thông tin cho các cấp lãnh đạo, phóng viên, biên tập viên các cơ quan báo chí; lồng ghép nội dung dân số và phát triển vào hương ước, quy ước, các sinh hoạt thường xuyên ở cộng đồng. Vận động và khuyến khích các doanh nghiệp, tổ chức hỗ trợ và đồng hành cùng công tác dân số.

## **V. Các hoạt động truyền thông chính**

### **1. Công tác quản lý, chỉ đạo điều hành**

Triển khai hướng dẫn xây dựng Kế hoạch truyền thông dân số đến năm 2030 trên cơ sở Đề án Truyền thông dân số đến năm 2030 sau khi được Thủ tướng Chính phủ ký ban hành.

Ban hành định hướng thực hiện truyền thông, giáo dục năm 2020 gửi cho các bộ, ban, ngành/đoàn thể ký kết chương trình phối hợp.

## **2. Tiếp tục tuyên truyền về Nghị quyết số 21-NQ/TW, Nghị quyết số 137/NQ-CP, Chiến lược Dân số Việt Nam đến năm 2030.**

Trong năm 2020, Tổng cục DS-KHHGD sẽ tiếp tục phối hợp với các bộ/ban/ngành/đoàn thể, các cơ quan báo chí truyền thông đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền về các nội dung của công tác dân số trong tình hình mới. Các hoạt động bao gồm các hội thảo cung cấp thông tin, xây dựng chuyên mục chuyên đề trên báo đài; Tổ chức giao lưu, tọa đàm cho đối tượng đích, đối tượng chuyên biệt; phỏng vấn chuyên gia, nhà quản lý trong lĩnh vực dân số; phóng sự, tin bài, các chuyên trang, chuyên mục, chuyên đề về dân số...

### **3. Truyền thông nhân các sự kiện về dân số**

#### **3.1. Truyền thông Hưởng ứng Ngày Phòng, chống bệnh tan máu bẩm sinh (Thalassemia) Thế giới (8/5)**

**Chủ đề:** “Cha mẹ hãy thực hiện tầm soát, chẩn đoán và điều trị sớm bệnh tật trước sinh và sơ sinh vì hạnh phúc gia đình, vì tương lai nòi giống”.

Đẩy mạnh việc truyền thông, giáo dục nâng cao nhận thức, chuyên đổi hành vi của người dân của gia đình, cộng đồng về tầm soát, chẩn đoán và điều trị sớm bệnh, tật (tầm soát) trước sinh và sơ sinh. Tầm soát trước sinh là việc sử dụng các biện pháp thăm dò đặc hiệu trong thời gian mang thai để chẩn đoán xác định các trường hợp bệnh do rối loạn di truyền nhiễm sắc thể ở thai nhi như: hội chứng Down (tam bội thể 13), hội chứng Edwards (tam bội thể 18) và dị tật ống thần kinh... Tầm soát sơ sinh là một biện pháp dự phòng hiện đại, dùng kỹ thuật y khoa nhằm tìm kiếm để phát hiện ra các bệnh liên quan đến nội tiết, rối loạn di truyền ngay khi đưa trẻ vừa ra đời, cho phép phát hiện một số bệnh lý và tật, bệnh bẩm sinh như: thiếu năng trí tuệ, thiếu men G6PD, suy giáp bẩm sinh, tăng sản tuyến thượng thận bẩm sinh và tử vong sớm do tan máu bẩm sinh...

Việc thực hiện Tầm soát trước sinh và Tầm soát sơ sinh không chỉ là chuyện cá nhân của gia đình mà chính là bước đi lâu dài của ngành dân số nói riêng và cả xã hội nói chung vì mục tiêu cải thiện, nâng cao chất lượng giống nòi và sự phồn vinh của xã hội hướng tới một tương lai hạn chế đến mức thấp nhất người khuyết tật do các bệnh bẩm sinh gây ra.

Tổ chức truyền thông, cung cấp thông tin về tình hình bệnh do rối loạn di truyền nhiễm sắc thể, bệnh bẩm sinh, về nguyên nhân gây bệnh và các giải pháp chủ yếu trong điều trị và phòng, chống thông qua: các hoạt động cung cấp tài liệu, truyền thông trực tiếp tại cộng đồng; truyền thông tại các trường từ THCS đến THPT; tư vấn và khám sức khỏe trước hôn nhân.

#### **3.2. Truyền thông kỷ niệm Ngày Dân số Thế giới (11/7) và các hoạt động hưởng ứng Ngày Dân số Thế giới (11/7) năm 2020.**



**Chủ đề:** *(Tổng cục DS-KHHGD sẽ có hướng dẫn chi tiết khi nhận được chủ đề từ Văn phòng Quỹ Dân số Liên Hợp Quốc tại Việt Nam)*

Năm 2020, Tổng cục DS-KHHGD sẽ tiếp tục đẩy mạnh việc phối hợp với Văn phòng Quỹ Dân số Liên Hợp Quốc tại Việt Nam (UNFPA), các bộ, ban ngành/đoàn thể và địa phương... đa dạng hóa các hoạt động truyền thông nhằm tạo sự đồng thuận, ủng hộ và tham gia của lãnh đạo Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội, các bộ, ngành liên quan trong việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đã được nêu trong Quyết định số 1679/QĐ-TTg ngày 22/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược Dân số Việt Nam đến năm 2030.

### **3.3. Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày tránh thai Thế giới (26/9).**

**Chủ đề:** “Đảm bảo dịch vụ kế hoạch hóa gia đình có chất lượng cho mọi người dân”

Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày tránh thai Thế giới (26/9) như mít tinh, các buổi giao lưu, tọa đàm; lồng ghép các nội dung về CSSKSS/SKTD/KHHGD; tổ chức các hoạt động truyền thông nhằm nâng cao sự nhận thức, quan tâm của các tầng lớp nhân dân trong việc chủ động phòng tránh mang thai ngoài ý muốn. Phối hợp với các báo, đài, trang mạng xã hội, mở chuyên trang, chuyên mục... tăng cường thông tin về sử dụng hiệu quả các biện pháp tránh thai.

**3.4. Truyền thông về già hóa dân số trong thời kỳ mới với trọng tâm về nâng cao chất lượng cuộc sống - chăm sóc sức khỏe Người cao tuổi tại cộng đồng, nhân kỷ niệm Tháng hành động vì Người cao tuổi Việt Nam (Tháng 10) và Ngày Quốc tế Người cao tuổi (01/10) năm 2020.**

**Chủ đề:** “Chung tay chăm sóc và phát huy vai trò của người cao tuổi”.

Các nội dung truyền thông cần chú trọng trong năm 2020 gồm:

Truyền thông về *Tháng hành động vì Người cao tuổi Việt Nam (Tháng 10)* và Ngày quốc tế Người cao tuổi (01/10); thực trạng về già hóa dân số trên thế giới và tại Việt Nam, những dự báo về già hóa dân số trong thời gian tới tại Việt Nam và những giải pháp đề thích ứng với già hóa dân số.

Tuyên truyền phổ biến Luật Người cao tuổi và các chính sách của Đảng, nhà nước đối với người cao tuổi.

Truyền thông nhân rộng các mô hình tư vấn, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại cộng đồng. Những giải pháp, chính sách thích ứng với già hóa dân số, đặc biệt truyền thông cho người trẻ tuổi “chuẩn bị cho tuổi già từ khi còn trẻ”.

Tổng cục DS-KHHGD sẽ phối hợp với các bộ ngành liên quan tổ chức các hoạt động truyền thông nhân sự kiện này, đồng thời tuyên truyền rộng rãi

trên các phương tiện truyền thông đại chúng để thu hút nguồn lực, tạo sự đồng thuận và tham gia tích cực của toàn xã hội, nhất là ở cộng đồng dân cư.

**3.5. Tổ chức Chiến dịch truyền thông về Mất cân bằng giới tính khi sinh (MCBGTKS) và hưởng ứng Ngày Quốc tế Trẻ em gái (11/10).**

**Chủ đề: “Thúc đẩy bình đẳng giới góp phần giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh”.**

Các nội dung truyền thông cần chú trọng trong năm 2020 gồm:

Truyền thông về ý nghĩa của Ngày Quốc tế Trẻ em gái (11/10); thực trạng, nguyên nhân, hệ lụy của vấn đề mất cân bằng giới tính khi sinh trên thế giới và tại Việt Nam.

Những văn bản quy định pháp luật, chính sách của Đảng và Nhà nước đối với việc kiểm soát MCBGTKS, về thực hiện bình đẳng giới.

Kết quả thực hiện bình đẳng giới trên thế giới và tại Việt Nam gắn với nội dung quyền trẻ em, bình đẳng giới. Các mô hình, hoạt động tiêu biểu về thực hiện bình đẳng giới.

Kết quả thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp của Đề án Kiểm soát MCBGTKS từ trung ương đến địa phương.

**3.6. Truyền thông hưởng ứng Tháng hành động quốc gia về Dân số (Tháng 12) và Ngày Dân số Việt Nam (26/12).**

**Chủ đề: “Nâng cao chất lượng dân số để phát triển bền vững đất nước”.**

Đẩy mạnh công tác truyền thông, giáo dục về dân số và phát triển nhằm huy động các ban ngành, đoàn thể và toàn xã hội đồng hành cùng sự nghiệp dân số và phát triển vì sự phồn vinh của đất nước. Đặc biệt chú trọng các nội dung về nâng cao chất lượng dân số, cụ thể như:

**\* Tư vấn và khám sức khỏe trước khi kết hôn:** Lợi ích, ý nghĩa của việc tư vấn và khám sức khỏe trước khi kết hôn; các dịch vụ tư vấn và khám sức khỏe trước khi kết hôn; kết quả thực hiện chương trình tư vấn và khám sức khỏe trước khi kết hôn; kinh nghiệm quốc tế trong việc triển khai tư vấn và khám sức khỏe trước khi kết hôn.

**\* Tầm soát, chẩn đoán và điều trị sớm bệnh tật trước sinh và sơ sinh:** Lợi ích, ý nghĩa của việc tầm soát trước sinh và tầm soát sơ sinh; các dịch vụ tầm soát trước sinh và tầm soát sơ sinh; kết quả thực hiện chương trình tầm soát trước sinh và tầm soát sơ sinh; kinh nghiệm quốc tế trong việc triển khai tầm soát trước sinh và tầm soát sơ sinh.

Các hoạt động truyền thông về dân số và phát triển hưởng ứng Tháng hành động quốc gia về Dân số (Tháng 12) và Ngày Dân số Việt Nam (26/12) thông qua các hoạt động như: Mít tinh, diễu hành, sân khấu hóa; tọa đàm.

thảo luận nhóm; hỗ trợ báo, đài, trang mạng xã hội, mở chuyên trang, chuyên mục...

#### **4. Tiếp tục tuyên truyền về các trang mạng của Tổng cục DS-KHHGD để phục vụ cho công tác truyền thông.**

Tăng cường giới thiệu về trang mạng của Tổng cục DS-KHHGD cho nhiều người sử dụng: [www.gopfp.gov.vn](http://www.gopfp.gov.vn); [www.giadinhh.net.vn](http://www.giadinhh.net.vn); [www.cpcs.vn](http://www.cpcs.vn); fanpage của Vụ Truyền thông-Giáo dục, Tổng cục DS-KHHGD: [www.facebook.com/vutruyenthonggiaoduc](https://www.facebook.com/vutruyenthonggiaoduc) và fanpage “Hạnh phúc gia đình”.

#### **5. Đẩy mạnh sử dụng rộng rãi báo, tạp chí của ngành dân số trong công tác truyền thông.**

Các bộ, ban ngành chủ động bố trí và tham mưu việc đảm bảo nguồn kinh phí đặt mua báo, tạp chí ngành để cấp cho lãnh đạo, cán bộ chuyên trách làm công tác y tế, dân số góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ của Ngành Y tế, Dân số được Đảng, Quốc hội, Chính phủ giao trong thời gian tới.

#### **6. Tập huấn, hội thảo nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ truyền thông và các nhà báo, phóng viên.**

Trong năm 2020, Tổng cục DS-KHHGD dự kiến sẽ tiếp tục tổ chức tập huấn, hướng dẫn các nội dung về truyền thông cho cán bộ cấp tỉnh, các phóng viên, nhà báo về dân số và phát triển cho các tỉnh/thành phố, các bộ/ban/ngành/đoàn thể, các cơ quan báo chí liên quan về những nội dung trong truyền thông, vận động về dân số và phát triển theo tinh thần Chiến lược Dân số Việt Nam đến năm 2030.

#### **7. Truyền thông phối hợp với các bộ/ban/ngành/đoàn thể và cơ quan truyền thông đại chúng**

Tổng cục DS-KHHGD tổ chức hội nghị tổng kết 5 năm 2015-2020 giữa Tổng cục DS-KHHGD đồng thời tiếp tục tổ chức ký kết Chương trình phối hợp 5 năm tiếp theo (2021-2025) với 12 bộ/ban/ngành đoàn thể (Phụ lục đính kèm) và Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội (Bộ Y tế đã ký Chương trình phối hợp chung), đồng thời thực hiện các kế hoạch phối hợp truyền thông hàng năm với một số cơ quan như: Ban Tuyên giáo Trung ương, Đảng ủy khối các cơ quan Trung ương, Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam, Trung ương Hội Người cao tuổi...; Truyền thông lồng ghép với các cơ quan truyền thông đại chúng như: Đài Truyền hình Việt Nam; Đài Tiếng nói Việt Nam; Thông tấn xã Việt Nam Tích cực vận động nguồn lực để phối hợp và triển khai hiệu quả hoạt động truyền thông trong giai đoạn tới với các bộ, ban, ngành khác như Bảo hiểm Xã hội Việt Nam, Bưu điện Việt Nam, .

#### **8. Sản xuất các sản phẩm, tài liệu truyền thông mẫu**

Tổng cục DS-KHHGD sẽ tiến hành xây dựng các tài liệu và sản phẩm truyền thông mẫu gửi cho các đơn vị khi cần thiết để phục vụ công tác truyền

thông, giáo dục. Dựa trên nhu cầu và điều kiện, khả năng thực tiễn của từng đơn vị có thể in ấn, biên soạn lại tài liệu mẫu theo nhu cầu và phù hợp với mục đích sử dụng để đảm bảo hiệu quả trong công tác truyền thông.

Tổng cục DS-KHHGĐ khuyến khích các cơ quan, tổ chức, cá nhân hợp tác xây dựng các tài liệu, sản phẩm truyền thông và hỗ trợ trang thiết bị truyền thông phục vụ cho công tác Dân số và Phát triển.

**9. Duy trì các hoạt động truyền thông tăng cường về DS-KHHGĐ trên các phương tiện truyền thông đại chúng như Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam...**

Tổng cục DS-KHHGĐ tiếp tục phối hợp với các cơ quan truyền thông đại chúng lớn, các cơ quan báo, đài tại Trung ương và Hà Nội tổ chức xây dựng và phát sóng các chương trình, tin, bài về hoạt động của công tác dân số theo định kỳ hoặc đột xuất.

**10. Duy trì và tăng cường hoạt động của Câu lạc bộ “Nhà báo với công tác dân số” và các hoạt động điểm tin báo chí thường kỳ.**

Tiếp tục cung cấp thông tin định kỳ cho CLB “Nhà báo với công tác dân số” thông qua các buổi sinh hoạt, các hội thảo và đưa các nhà báo đi thực tế tại các tỉnh thành của cả nước để phản ánh các hoạt động của công tác dân số.

## **Danh sách 12 bộ, ban, ngành/đoàn thể ký Chương trình phối hợp**

1. Bộ Quốc phòng
2. Bộ Công an
3. Bộ Giáo dục và Đào tạo
4. Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch
5. Mặt Trận Tổ Quốc Việt Nam
6. Trung ương Hội Nông dân Việt Nam
7. Trung ương Hội Liên Hiệp Phụ nữ Việt Nam
8. Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh
9. Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam
10. Hội Kế hoạch hóa gia đình Việt Nam
11. Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam
12. Trung ương Hội Người cao tuổi Việt Nam.